TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH THỪA THIÊN J	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 364/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN J

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 343/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. **Anh Đặng Hữu H,** sinh năm: 1991; địa chỉ: Tổ 16A, khu vực 5, phường Trường An, thành phố H, tỉnh J.

2. **Chị Phan Thị Cẩm T**, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn 2, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh N

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Đặng Hữu H và chị Phan Thị Cẩm T đã thật sự trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Toà án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng không thành.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Hữu H và chị Phan Thị Cẩm T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: AnhH và chị T xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh H và chị T xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh H và chị T xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: AnhH và chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí, anh chị đã nộp đủ theo Biên lai số 009993 ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP H;
- TAND Tỉnh J; ;
- Chi cục THADS TP H
- Các đương sự;
- UBND phường Trường An, TP H
(ĐKKH số 101, ngày 24/8/2017;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tôn Minh Hiền